

HỌP TỔ THÁNG 11 / 2024

LẦN 2

1. Thời gian: 25 /11/ 2024

2. Kiểm diện: 16/ 16 đ/c

3. Nội dung:

3.1. Rút kinh nghiệm bài kiểm tra giữa kì 1

Văn 6:

*** Ưu điểm:**

- Đa số các em nắm vững kiến thức cơ bản, làm tốt phần trắc nghiệm; nhớ được phương pháp làm các bài tự luận: Rút ra thông điệp từ một t/p; nêu những việc làm của em trong cách ứng xử với bạn bè và mọi người xung quanh
- HS biết kể lại trải nghiệm có bố cục rõ ràng, hợp lý
- Một số HS có sự sáng tạo trong bài viết, cách diễn đạt trôi chảy, mạch lạc kết hợp tốt yếu tố miêu tả và biểu cảm trong bài viết.

*** Tồn tại:**

- Một số HS chưa nắm vững kiến thức cơ bản về đặc trưng thể loại,
- Một số HS bài kể trải nghiệm còn sơ sài, các sự việc chưa hợp lí
- Một số bài viết còn câu thả, gạch xóa nhiều, mắc nhiều lỗi chính tả

*** Nguyên nhân:** 1 số HS chưa chăm, chưa ôn luyện lại các dạng bài dẫn đến nắm chưa chắc phương pháp làm bài

*** Cách khắc phục:**

- GV dành thời gian ôn tập, củng cố lại k thức cũ cho HS
- Tìm thêm phương pháp ôn tập dễ hiểu, dễ nhớ cho HS (sơ đồ tư duy, bảng thống kê)
- Nhắc nhở, đôn đốc, thường xuyên kiểm tra việc học bài cũ của HS
- Kết hợp với PH đôn đốc, nhắc nhở con

Văn 7.

*** Ưu điểm:**

- Đa số các em nắm vững kiến thức cơ bản, làm tốt phần trắc nghiệm; xác định đúng biện pháp tu từ và nêu tác dụng; nhớ được phương pháp làm các bài tự luận: nêu cảm nhận của em về bài thơ
- HS biết đọc- hiểu các chi tiết trong VB
- Một số HS có sự sáng tạo trong bài viết, cách diễn đạt trôi chảy, mạch lạc.

*** Tồn tại:**

- Một số HS chưa nắm vững kiến thức cơ bản về đặc trưng thể loại,
- Một số HS bài NLXH về tình mẫu tử còn chưa viết đúng bố cục, sơ sài
- Một số bài viết còn câu thả, gạch xóa nhiều, mắc nhiều lỗi chính tả

*** Nguyên nhân:**

- 1 số HS chưa đọc kĩ yêu cầu của đề nên làm sai, lạc đề, dẫn tới kq thấp
- 1 số HS chưa chăm, chưa ôn luyện lại các dạng bài dẫn đến nắm chưa chắc phương pháp làm bài

*** Cách khắc phục:**

- GV dành thời gian ôn tập, củng cố lại k thức cũ cho HS
- Tìm thêm phương pháp ôn tập dễ hiểu, dễ nhớ cho HS (sơ đồ tư duy, bảng thống kê)

- Nhắc nhở, đôn đốc, thường xuyên kiểm tra việc học bài cũ của HS
- Kết hợp với PH đôn đốc, nhắc nhở con

Văn 8

*** Ưu điểm:**

- Đa số HS hiểu bài và làm được các dạng bài trong đề thi, trình bày rõ ý
- Xác định đúng thể thơ, xác định được nghĩa đen, nghĩa bóng
- Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ đảo ngữ trong hai câu thơ cuối bài
- Bày tỏ được tình cảm, thái độ gì đối với người phụ nữ trong xã hội cũ.

*** Tồn tại:**

- Câu liên hệ tỏ tình cảm, thái độ gì đối với người phụ nữ trong xã hội cũ còn sơ sài
- Đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ phân tích bài thơ "Bánh trôi nước" của tác giả Hồ Xuân Hương còn diễn xuôi, chưa phân tích được các yếu tố NT
- Bài văn kể lại một chuyến đi tham quan một di tích lịch sử, văn hoá mà em thích nhất còn sơ sài, chưa bộc lộ được tình cảm, cảm xúc. Chưa đưa ra được thông điệp.

*** Cách khắc phục:** GV dành thời gian ôn tập, củng cố lại kiến thức cho HS

VĂN 9

Bài khảo sát số 1 của PGD

I. Ưu điểm:

- HS làm bài nghiêm túc
- HS nắm chắc cách trả lời câu hỏi biện pháp tu từ
- Viết đoạn văn nghị luận văn học đi đúng trình tự, đã biết lồng ghép nghệ thuật và nội dung, 1 số bài biết liên hệ hoàn cảnh sáng tác để đánh giá, nhận xét
- Bài NLXH: hs nắm được bố cục: các ý rõ ràng từ thực trạng, hậu quả, nguyên nhân, giải pháp. Dẫn chứng có tính thời sự, hợp lí

II. Nhược điểm

1. PHẦN ĐỌC HIỂU

- Câu 1: HS chưa chỉ rõ được văn của 4 câu thơ đầu, ghi cụ thể là văn gì
- Câu 2: + Chỉ ra yếu tố miêu tả trong việc khắc họa vẻ đẹp quê hương ở đoạn thơ: hs chép nguyên cả câu thơ, mà không ghi lại yếu tố miêu tả
+ Nêu tác dụng của yếu tố miêu tả trong việc khắc họa vẻ đẹp quê hương ở đoạn thơ: có hs không làm, có hs làm nhưng nêu còn rất sơ sài
- Câu 3: hs chưa chú ý liên hệ hoàn cảnh ra đời của bài thơ để nêu ý nghĩa 2 câu thơ, chỉ nêu nội dung 2 câu thơ theo ý hiểu của cá nhân
- Câu 4: hs chưa nêu được rõ tình cảm, cảm xúc của tác giả chỉ nói chung chung yêu quê hương tha thiết
- Câu 5: 1 số hs chưa xác định rõ được yêu cầu của câu hỏi “chia sẻ một khoảnh khắc”, hs kể lại những tháng ngày bình yên

2. PHẦN VIẾT

Câu 1. – Khi phân tích thơ hs chưa lồng ghép nghệ thuật chỉ tập trung vào nội dung, chưa có trích dẫn thơ để phân tích, chưa có câu nhận xét về thái độ, tình cảm của tác giả, câu nêu thông điệp được rút ra từ đoạn thơ

Câu 2.

- Nhiều bài viết còn lan man, bố cục phân chia chưa hợp lí tập trung nhiều vào hậu quả, giải pháp còn rất sơ sài, chung chung chưa cụ thể
- Một số bài thiên về kể, chưa có luận điểm, lập luận chưa rõ ràng

Bài khảo sát số 2 của PGD

I. Ưu điểm:

- Viết đoạn văn nghị luận văn học: So với bài số 1 hs đã có tiến bộ hơn biết trích dẫn thơ khi phân tích, chú ý đến khai thác các nét đặc sắc về nghệ thuật, nêu được nét khái quát về hình ảnh người lính, thông điệp mà tác giả gửi gắm qua đoạn thơ

II. Nhược điểm

1. PHẦN ĐỌC HIỂU

- Câu 1: HS xác định đề tài còn quá rộng, hoặc bao gộp nhiều đề tài
- Câu 2: + HS chỉ tập trung chỉ có 1 phép liên kết, phép lặp mà chưa chú ý đến phép nối.
- Câu 3, câu 4: hs trả lời rất chung chung chưa nêu bật được ý nghĩa, dụng ý của tác giả
- Câu 5:
 - + 1 số hs nêu chưa đúng truyền thống được gọi ra từ đoạn thơ (hs trả lời truyền thống hiếu học, ...)
 - + **chia sẻ hai sự việc trong cuộc sống hiện tại góp phần phát huy truyền thống:** nêu hiểu chưa đúng ý câu hỏi, hs đi trả lời sẽ làm gì để phát huy truyền thống, có hs còn nêu biểu hiện trong quá khứ...

2. PHẦN VIẾT

Câu 1.

Khi phân tích thơ hs chưa khai thác hết ý chép cả khổ thơ dài chỉ viết 1, 2 câu phân tích chưa chú ý các chi tiết, hình ảnh đặc sắc

Câu 2.

- Nhiều bài viết còn lan man, hs chưa làm rõ được ý nghĩa, vai trò của việc tiếp nối truyền thống để hội nhập
- 1 vài hs còn hiểu hội nhập thành hòa nhập – hòa nhập với mọi người xung quanh mình; bài viết chưa có dẫn chứng;
- Một vài bài sa đà vào phê phán những biểu hiện sai lệch, nhưng lại chưa nêu được ý kiến phản đối của người viết
- Các giải pháp đưa ra chưa cụ thể theo định hướng: giải pháp gì? Ai là người thực hiện? Thực hiện bằng cách nào? Thực hiện giải pháp đó đem lại hiệu quả gì?

3.2. Trao đổi nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn.

* **Đối với môn Ngữ văn**, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Dạy học môn Ngữ văn là thông qua các hoạt động và phương pháp

mà giáo viên sử dụng hợp lý khi dạy học. Các hoạt động đó giúp cho tất cả HS tập trung suy nghĩ, làm việc cá nhân (cặp đôi) theo yêu cầu của bài học. Đặc biệt các hoạt động này đều phải tập trung vào yêu cầu chính của bài học, cụ thể:

- **Với giờ Đọc- hiểu VB:** Tất cả các hoạt động đều hướng vào mục tiêu giúp HS hiểu văn bản và biết cách đọc VB theo thể loại. Như thế cần tổ chức các hoạt động dạy học thông qua các phương pháp và kỹ thuật sau:

+ **Phương pháp Think – Pair – Share:** Phương pháp này thường được sử dụng trong hoạt động khởi động. GV cho HS xem clip rồi yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc để dẫn vào bài;

+ **Kỹ thuật XYZ:** là một kỹ thuật làm việc nhóm nhằm phát huy tính tích cực của mỗi thành viên trong nhóm, trong đó mỗi nhóm có X thành viên, mỗi thành viên cần đưa ra Y ý kiến trong khoảng thời gian Z. Kỹ thuật này được áp dụng khi dạy khám phá nội dung VB. Phương pháp này phát huy tối đa sự sáng tạo của từng thành viên trong nhóm.

+ **Mô hình Khan Academy:** GV thiết kế (có thể giao cho HS) các video ngắn (5- 15p) với âm thanh, hình ảnh rõ nét, dễ nghe trình bày về những vấn đề liên quan đến nội dung bài học. Có thể được sử dụng ở phần luyện tập- vận dụng.

+ **Phương pháp I do- We do – You do** (được sử dụng khi dạy các văn bản thơ): được hiểu là: **I do** - cô làm mẫu, **We do** - tổ nhóm làm, **You do** - cá nhân làm. Tương đương với các hoạt động: Lắng nghe - học hỏi; Cùng hợp tác; Cùng chia sẻ. GV sẽ phân tích mẫu một khổ thơ. Sau đó HS sẽ làm việc theo nhóm, phân tích khổ thơ tiếp theo như cô hướng dẫn thông qua phiếu học tập. Cuối cùng là HS hoạt động cá nhân để phân tích khổ thơ còn lại.

- **Đối với giờ dạy Tiếng Việt:** Hoạt động này chủ yếu là cho HS luyện tập, từ đó rút ra các kiến thức về đơn vị Tiếng Việt được học qua các bài tập ấy. Các bài tập sẽ theo các cấp độ: nhận biết, thông hiểu và vận dụng, tích hợp với ngữ liệu phần đọc hiểu văn bản. Với tiết dạy này có thể sử dụng một số phương pháp dạy học sau:

+ **Khăn trải bàn:** Kỹ thuật này giúp cho hoạt động nhóm có hiệu quả hơn, mỗi học sinh đều phải đưa ra ý kiến của mình về chủ đề đang thảo luận, không ỷ lại vào các bạn học khá, giỏi.

+ **Trò chơi:** GV tổ chức cho HS tham gia các trò chơi có thể cá nhân, có thể theo nhóm để củng cố tri thức. Các trò chơi được sử dụng như: Domino, ô chữ, giải mã mật thư, Vòng quay kì diệu...

- Ngoài ra với tiết học này Gv có thể sử dụng các phương pháp, kỹ thuật khác như: kỹ thuật đặt câu hỏi, đóng vai, phân tích video...

- **Đối với giờ dạy Văn:** Các hoạt động ở các giờ học này chủ yếu là GV hướng dẫn cho HS thực hành làm bài tập trong SGK và các bài tập vận dụng. Các phương pháp có thể áp dụng trong giờ học này như sau:

+ **Tia chớp:** Kỹ thuật này sẽ huy động sự tham gia của mọi thành viên vào một câu hỏi nào đó nhằm cải thiện tình trạng giao tiếp và không khí học tập trong lớp học. Các thành viên lần lượt nêu ngắn gọn và nhanh chóng (nhanh như chớp!) ý kiến của mình về câu hỏi hoặc tình trạng vấn đề.

+ **Viết tích cực:** GV yêu cầu HS liệt kê ngắn gọn những gì các em biết về chủ đề đang học trong khoảng thời gian nhất định. Sau đó một vài HS chia sẻ nội dung mà các em đã viết trước lớp.

- Đối với giờ dạy Nói-nghe: Trong chương trình Ngữ văn mới, một trong những kỹ năng được tập trung dạy xuyên suốt trong chương trình đó là: nghe – nói- đọc- viết. Và dạy kỹ năng Nói và Nghe được coi là khó nhất trong suốt quá trình giảng dạy bộ môn Ngữ văn. Bởi lẽ, nói là kỹ năng thuộc về khả năng, sở trường, năng khiếu của học sinh. Để giúp các em có kỹ năng và nói tốt, tích cực và chủ động, giúp các em hào hứng, thích thú khi được nói, được chia sẻ với thầy cô, bạn bè về các vấn đề trong học tập, trong cuộc sống.

Giáo viên tùy theo tình hình thực tế của lớp để vận dụng các giải pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp để gợi ý, hướng dẫn học sinh. GV có thể sử dụng các phương pháp như: *thảo luận nhóm, trao đổi, hỏi chuyên gia, chia sẻ cảm xúc., tranh luận: ủng hộ- phản đối.....*

c. Ý kiến của các thành viên:

100% các đc trg tổ nhất trí với kế hoạch trên